

Số: /QĐ-SXD

Bình Định, ngày tháng 01 năm 2022

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Công bố, công khai điều chỉnh giảm dự toán thu - chi phí, lệ phí năm 2021**  
**Đơn vị kế toán: Văn phòng Sở Xây dựng**

### **GIÁM ĐỐC SỞ XÂY DỰNG**

*Căn cứ Quyết định số 01/2017/QĐ-UBND ngày 09 tháng 01 năm 2017 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;*

*Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính;*

*Căn cứ Quyết định số 237/QĐ-UBND ngày 21 tháng 01 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định về việc điều chỉnh giảm dự toán thu - chi phí, lệ phí đã giao cho Sở Xây dựng năm 2021;*

*Theo đề nghị của Chánh Văn phòng sở.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố, công khai số liệu điều chỉnh giảm dự toán thu - chi phí, lệ phí năm 2021 của Đơn vị kế toán Văn phòng Sở Xây dựng Sở (*Chi tiết kèm theo*); với hình thức: Dán Thông báo tại Văn phòng Sở, thời gian 02 tháng và mục Công khai tài chính trên Website của Sở Xây dựng, thời gian 01 năm.

**Điều 2.** Giao Chánh Văn phòng tổ chức thực hiện đúng như nội dung quy định tại Điều 1 và tiếp nhận ý kiến tham gia góp ý, phản ánh của công chức và người lao động cơ quan lên Giám đốc sở để xử lý, giải quyết theo thẩm quyền.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Trưởng các phòng, bộ phận liên quan thuộc Sở, có trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Sở Tài chính;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, VP.

**GIÁM ĐỐC**

**Trần Viết Bảo**

**CÔNG BỐ, CÔNG KHAI ĐIỀU CHỈNH GIÁM DỰ TOÁN  
THU – CHI PHÍ, LỆ PHÍ NĂM 2021**

**Đơn vị kế toán: VĂN PHÒNG SỞ XÂY DỰNG**

(Kèm theo Quyết định số: \_\_\_\_\_ /QĐ-SXD ngày \_\_\_\_\_ /01/2022 của Sở Xây dựng)

*ĐVT: đồng*

<b>Số TT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Dự toán năm 2021 sau khi điều chỉnh</b>
(1)	(2)	(3)
<b>I</b>	<b>Số thu phí, lệ phí (1+2)</b>	<b>1.502.725.000</b>
<b>1</b>	<b>Lệ phí</b>	<b>176.590.000</b>
a	Lệ phí cấp phép xây dựng công trình	6.990.000
b	Cấp giấy phép thầu tư vấn và xây dựng cho nhà thầu nước ngoài	
c	Lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề lĩnh vực xây dựng	169.600.000
<b>2</b>	<b>Phí</b>	<b>1.326.135.000</b>
a	Phí thẩm định thiết kế cơ sở	8.593.000
b	Phí thẩm định dự án đầu tư; thẩm định thiết kế dự toán	1.317.542.000
<b>II</b>	<b>Số phí, lệ phí nộp NSNN (1+2)</b>	<b>297.224.900</b>
<b>1</b>	<b>Lệ phí</b>	<b>176.590.000</b>
b	Lệ phí cấp phép xây dựng công trình	6.990.000
c	Cấp giấy phép thầu TV và XD cho nhà thầu nước ngoài	
c	Lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề lĩnh vực xây dựng	169.600.000
<b>2</b>	<b>Phí</b>	<b>120.634.900</b>
a	Phí thẩm định thiết kế cơ sở	4.296.500
b	Phí thẩm định dự án đầu tư; thẩm định thiết kế dự toán	116.338.400
<b>3</b>	<b>Chi từ nguồn thu phí được để lại - Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên</b>	<b>1.205.500.100</b>